

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2019/HS-PT

Ngày 18 - 4 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Xuân Liêm**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Quốc Thiện**

Ông Đinh Văn Long

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Thu Thuận** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà **Trương Thị Minh Hậu** - Kiểm sát viên.

Ngày **18** tháng **4** năm **2019**, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số **45/2019/TLPT-HS** ngày 18 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo **Lê Nhức V**; do có kháng cáo của bị cáo với bản án hình sự sơ thẩm số **01/2019/HS-ST** ngày **04** tháng **01** năm **2019** của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có kháng cáo: **Lê Nhức V**, sinh ngày 20 tháng 7 năm 1996; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn G, xã A, huyện H, tỉnh B; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 9/12; con ông Lê Văn T, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1971, bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Chưa; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 03/10/2018, tạm giam ngày 09/10/2018, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 7-2018, Lê Nhức V thường đến Bệnh viện Đa khoa Quảng Nam để phụ người anh tên Nguyễn T chăm sóc người thân điều trị bệnh. Thời gian ở tại Bệnh viện, V quen biết với ông Nguyễn N cũng đang chăm sóc cha ruột điều trị bệnh tại đây. V hay ngồi nói chuyện với ông N và cho biết mình tên là P, công tác tại C45 Công an thành phố Đà Nẵng đang canh giữ phạm nhân điều trị tại bệnh viện. Trong lúc nói chuyện thì ông N có nói cho V biết là ông N thường không gọi xe tại nhà xe bệnh viện mà để chiếc xe mô tô hiệu Dream tại khu vực dưới tán cây bên ngoài bãi giữ xe ở phía cổng gần bờ hồ Nguyễn Du.

Khoảng 10 giờ ngày 16-8-2018, V gặp ông N đang đợi làm thủ tục xuất viện tại khoa hồi sức Bệnh viện Đa khoa Quảng Nam nên V rủ ông N cùng ông Hùng (bạn ông N nhưng không rõ lai lịch) đến căn tin ở cổng gần bờ hồ Nguyễn Du uống nước. Trong lúc ngồi uống nước, V để ý thấy trên tay ông N có cầm chiếc chìa khóa xe Yamaha- Sirius và nhìn ra vị trí dưới tán cây ở ngoài bãi giữ xe (nơi mà ông N thường xuyên dựng xe mô tô hiệu Dream) thấy có dựng một chiếc xe mô tô hiệu Yamaha - Sirius, màu xanh - đen, biển kiểm soát 92L1-257.60 nên V hỏi ông N “hôm nay chú đi xe mới hả”, N trả lời “ừ”. Trước đó, trong những lần tâm sự với V, ông N có kể cho V biết là mình mới mua chiếc xe mô tô hiệu Yamaha - Sirius nên V nghĩ chiếc xe mô tô Sirius dựng dưới tán cây là của ông N. Lúc này, V có mang theo sẵn trên người 01 chiếc chìa khóa xe Yamaha-Sirius có ký hiệu “YAMAHA 5399” do V nhặt được ở phòng trọ nên V nảy sinh ý định đánh tráo chiếc chìa khóa xe của ông N để lấy trộm bán kiếm tiền tiêu xài. V hỏi mượn chiếc chìa khóa xe biển kiểm soát 92L1-257.60 của ông N có ký hiệu “YAMAHA 5196”, có gắn 01 móc khóa bằng kim loại hình tròn đường kính 03cm và 01 tượng phật bằng nhựa màu xanh đường kính 3,2cm để cây đất trong lỗ sạc pin điện thoại di động. V giả vờ cầm chiếc chìa khóa xe của ông N cây lỗ sạc pin trên máy điện thoại của mình, sau đó đánh tráo bằng cách gỡ lấy chìa khóa xe của ông N bỏ vào túi, V tiếp tục gắn chìa khóa xe của mình vào móc khóa của ông N rồi trả lại cho ông N. Một lúc sau, ông N và ông H đi vào trong bệnh viện, V đi lại chỗ dưới tán cây dùng chiếc chìa khóa xe mô tô mà mình lấy được của ông N tra vào mở ổ khóa điện chiếc xe mô tô Yamaha-Sirius, biển kiểm soát 92L1 – 257.60 để máy nổ, điều khiển xe chạy qua gửi tại nhà giữ xe cổng cấp cứu Bệnh viện Đa khoa Quảng Nam. Khoảng 15 phút sau, V điện thoại cho ông N hỏi về chưa thì được ông N cho biết bị mất trộm chiếc xe. V giả vờ chạy đến vị trí ông N để chiếc xe mô tô mà mình lấy trộm để hỏi thăm và nói để V chạy đến nhà giữ xe cổng cấp cứu bệnh viện tìm xe giúp, với mục đích để cho ông N thấy mình không có liên quan và để ông N không phát hiện ra chiếc xe mô tô của mình bị mất trộm được V cấu giấu tại đây. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, V điều khiển xe mô tô Yamaha-Sirius, biển kiểm soát 92L1-257.60 lấy trộm được về phòng trọ của mình ở Đà Nẵng. Tại đây, V mở cốp xe thấy bên trong có 01 giấy photo đăng ký xe máy nêu trên và 01 sổ hộ khẩu mang tên Nguyễn N nên V mang xe đến một số tiệm cầm đồ tại Hòa Khánh (không rõ địa chỉ) để cầm lấy tiền nhưng do không có giấy tờ gốc nên không cầm xe được.

Khoảng 21 giờ ngày 02-10-2018, V điều khiển xe mô tô Yamaha-Sirius, biển kiểm soát 92L1-257.60 vào Tam Kỳ và gửi xe tại nhà giữ xe cổng cấp cứu Bệnh viện đa khoa Quảng Nam, V điện thoại cho ông N nói là xe của ông N bị Công an giao thông Đà Nẵng phát hiện thu giữ được, có 01 sổ hộ khẩu của ông N trong cốp xe, V hẹn ông N đến trước cổng Bệnh viện Đa khoa Quảng Nam gặp V để nhận sổ hộ khẩu. Đến tối cùng ngày, tại quán cà phê trước cổng Bệnh viện Đa khoa Quảng Nam, V giao cho ông N 01 sổ hộ khẩu mang tên chủ hộ Nguyễn N và bảo ông N ngày mai giao cho V 5.000.000đồng để V đi chuộc lại xe cho ông N nhưng ông N không có tiền. Sáng ngày 03-10-2018, ông N đến Công an thành phố T trình báo sự việc. Đến chiều ngày 03-10-2018, tại nhà giữ xe cổng cấp cứu Bệnh viện Đa khoa Quảng Nam, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T phát hiện bắt giữ V đang sử dụng chiếc xe mô tô Yamaha-Sirius, màu xanh- đen, biển số 92L1-257.60 nên tiến hành tạm giữ phương tiện và đưa V về trụ sở làm việc.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số **01/2019/HS-ST** ngày 04/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Quảng Nam đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Lê Nhức V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Lê Nhức V **12** (mười hai) tháng tù.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phân xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Lê Nhức V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam có quan điểm về giải quyết vụ án: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có đơn kháng cáo trong hạn luật định theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp. Xét kháng cáo của các bị cáo thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo **12** (mười hai) tháng tù là có căn cứ. Sau khi xét xử sơ thẩm, không có phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Bị cáo không tranh luận, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Nhức V là phù hợp các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 về chủ thể và thời hạn kháng cáo nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận:

Vào khoảng 10 giờ ngày 16-8-2018, tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Nam, bị cáo đã có hành vi đánh tráo chìa khóa xe máy rồi lén lút chiếm đoạt của ông Nguyễn N 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha -Sirius màu xanh đen BKS 92L1-257.60 đang dựng ở dưới tán cây ngoài bãi giữ xe bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Nam phía cổng gần bờ hồ Nguyễn Du, trị giá tài sản bị cáo V chiếm đoạt theo kết luận định giá tài sản là 18.000.000 (*Mười tám triệu*) đồng.

[3] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ được cơ quan điều tra chứng minh có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Lê Nhức V đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” nên bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để

xử phạt bị cáo Lê Nhức V **12** (mười hai) tháng tù là có căn cứ.

Sau khi xét xử sơ thẩm, không có phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

[5] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Lê Nhức V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[6] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Nhức V, giữ nguyên bản án sơ thẩm;

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo **Lê Nhức V 12** (mười hai) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 03/10/2018).

Bị cáo Lê Nhức V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 18/4/2019.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Những người tham gia tố tụng;
- TAND thành phố T;
- VKSND thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Phòng PV27 CA Q.Nam;
- Công an thành phố T;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Bùi Xuân Liêm